

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện quy chế công khai - Năm học 2021-2022

Căn cứ thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với nhà trường của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ công văn số 1148/SGDDDDĐT-TTr ngày 06/8/2021 về việc tăng cường công tác công khai trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2021-2022;

Trường THPT Nguyễn Đức Thuận xây dựng kế hoạch thực hiện quy chế công khai năm học 2021-2022 như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Thực hiện công khai nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục để xã hội tham gia giám sát và đánh giá theo quy định của pháp luật.

### 2. Yêu cầu

Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định của quy chế công khai.

## II. THÀNH LẬP BAN CHỈ ĐẠO CÔNG KHAI

- Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai gồm các ông bà sau:

1. Ông Trần Quang Đức, Hiệu trưởng – Trưởng ban

- Phụ trách chung

- Thực hiện công khai các nội dung trong cuộc họp cơ quan, họp thường trực

Ban đại diện CMHS

- Phụ trách chính biểu mẫu 9 công khai điều kiện đảm bảo chất lượng CSGD.

2. Bà Trần Thị Phương, Phó hiệu trưởng - Phó ban

- Phụ trách chính biểu mẫu 10 công khai chất lượng giáo dục thực tế của nhà trường; công khai biểu mẫu 12 công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo.

3. Bà Trần Thị Thúy, Phó hiệu trưởng - Phó ban

Phụ trách chính biểu mẫu 11 công khai thông tin CSVC của nhà trường và đưa công khai lên trang Website của nhà trường.

4. Bà Đỗ Thị Mai Hương, Thư ký hội đồng - Thư kí

Lập các biên bản công khai

5. Bà Lê Thị Loan, Kế toán, TTVP – Thành viên

Phụ trách chính công khai thu, chi tài chính; ngân sách cấp; kế hoạch sửa chữa, mua sắm.

6. Bà Vũ Thị Thanh Thủy, Chủ tịch Công Đoàn – Thành viên

Phụ trách chính việc giám sát thực hiện kế hoạch, Quy chế công khai trong nhà trường theo quy định.

7. Ông Vũ Đình Lý, BT Đoàn TN – Thành viên

Chuẩn bị các nội dung công khai liên quan báo cáo Hiệu trưởng khi được phân công.

8. Ông Đỗ Duy Hải, Trưởng ban Thanh tra nhân dân, TTCM - Thành viên.

Phụ trách việc giám sát thực hiện kế hoạch, quy chế công khai trong nhà trường theo quy định

### **III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG CÔNG KHAI**

#### **1. Các nội dung công khai:**

##### ***1.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế***

###### ***a) Cam kết chất lượng giáo dục:***

Điều kiện về đối tượng tuyển sinh vào Lớp 10 của nhà trường, chương trình giáo dục mà nhà trường tuân thủ, yêu cầu phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục, các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và phương pháp quản lý nhà trường; kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (Theo Biểu mẫu 09 của quy chế 36).

###### ***b) Chất lượng giáo dục thực tế***

Số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng kết kết quả cuối năm, đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp, được công nhận tốt nghiệp, thi đỗ vào đại học, cao đẳng, học sinh nam/học sinh nữ (Biểu mẫu 10).

c) *Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.*

d) *Kiểm định cơ sở giáo dục:* công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

### **1.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục**

a) *Cơ sở vật chất:* số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, phòng nghỉ cho học sinh nội trú, bán trú, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định (Biểu mẫu 11).

b) *Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:*

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Biểu mẫu 12).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

### **1.3. Công khai thu chi tài chính**

a) *Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục:*

Công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước, các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.

c) Các khoản chi năm học 2018 - 2019: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/l học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

đ) Kết quả kiểm toán (nếu có): thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

## IV. HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

### 1. Đối với công tác tuyển sinh vào lớp 10

Nhà trường thông báo kế hoạch, chỉ tiêu, điều kiện, hồ sơ tuyển sinh lớp 10 bằng văn bản đến các trường THCS trên địa bàn tuyển sinh và niêm yết tại bảng tin, đăng tải trên Website của nhà trường.

Thời điểm công khai: Tháng 6 hàng năm. Thời gian thực hiện công khai ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu công khai.

### 2. Đối với cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

Công khai tại bảng tin, trên Website của nhà trường vào tháng 6 hàng năm đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

Thông báo trong cuộc họp cha mẹ học sinh, họp hội đồng sư phạm nhà trường.

### 3. Đối với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

Thông báo trong cuộc họp hội đồng sư phạm, họp Ban đại diện cha mẹ học sinh, niêm yết tại bảng tin, đăng trên Website của nhà trường, phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh.

### 4. Đối với công khai tài chính

Công khai trên Website của nhà trường, trong cuộc họp cơ quan.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định theo quy chế và kế hoạch đề ra. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả quản lý.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra thực hiện công khai của nhà trường.

Trên đây là kế hoạch Thực hiện quy chế công khai năm học 2021 - 2022 của Trường THPT Nguyễn Đức Thuận./.

#### Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT Nam định (để báo cáo);
- CB, GV, NV;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Trần Quang Đức**